

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV23B3**

Năm học: **24-25**

Mã MH/MĐ: **MD03240**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Thiết kế Web**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354802034947	Nguyễn Thế	Anh	03/07/2008				6.5	6.0	7.0	6.0		6.5		6.4
2	2354802034948	Đào Quốc	Duy	16/03/2008				5.5	5.0	5.0	5.5		6.0		5.7
3	2354802034949	Phạm Bảo	Dương	11/08/2008				6	6.5	7.0	6.5		6.5		6.5
4	2354802034951	Nguyễn Văn	Hậu	05/09/2007				8	8.5	9.0	8.0		8.5		8.5
5	2354802034953	Trần Phúc	Hậu	22/09/2006				5.5	5.0	8.0	7.0		7.0		6.8
6	2354802034954	Nguyễn Thiện	Hiếu	16/10/2008				6	5.5	7.0	6.5		6.5		6.4
7	2354802034955	Đình Trọng	Huỳnh	23/02/2008				8	8.0	8.5	8.0		8.5		8.4
8	2354802034956	Trương Chấn	Hưng	25/03/2008				5	5.0	7.0	6.0		6.0		5.9
9	2354802034958	Lê Minh	Khánh	20/12/2006				6	6.0	6.5	6.0		6.0		6.1
10	2354802034959	Huỳnh Bảo	Khoa	03/02/2008				6	5.0	6.5	6.0		6.0		5.9
11	2354802034960	Phạm Tuấn	Kiệt	04/06/2008				7	8.0	8.0	8.0		8.0		7.9
12	2354802034961	Huỳnh Chí	Linh	29/09/2008				8	9.0	9.0	9.0		9.0		8.9
13	2354802034965	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	21/04/2008				5	5.0	5.0	5.5		0.0	0.0	2.1
14	2354802034966	Lâm Gia	Như	18/10/2008				6	6.0	6.0	6.0		6.0		6.0
15	2354802034967	Lê Bảo	Sang	23/03/2008				6	7.0	7.0	6.5		6.0		6.3
16	2354802034968	Phạm Bảo	Thái	11/08/2008				6	7.0	7.0	6.5		6.0		6.3
17	2354802034971	Ngô Văn Minh	Thông	24/01/2008				7	9.0	9.0	8.0		8.5		8.5
18	2354802034972	Đỗ Phạm Ti	Ti	03/10/2008				7	9.0	9.0	9.0		9.0		8.9
19	2354802034973	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	12/11/2008				8	9.0	9.0	8.5		9.0		8.9
20	2354802034974	Nguyễn Thị Huyền	Trân	28/03/2008				8	8.0	8.0	9.0		9.0		8.7
21	2354802034976	Nguyễn Thị Tú	Trình	09/10/2008				8	8.5	8.5	8.5		8.0		8.2
22	2354802034980	Nguyễn Thị Thúy	Vy	30/06/2008				7.5	8.0	8.5	8.0		8.0		8.0
23	2354802034981	Lư Thị Kim	Yến	05/06/2008				7	7.0	8.0	7.0		7.0		7.1

Châu Đốc, ngày 29 tháng 7 năm 2025

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hữu Điền